

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGỌC HỒI  
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 13/2022/HS-ST

Ngày: 06/4/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI TỈNH KON TUM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hữu Luân;

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Xuân Trường;

- Ông Nguyễn Văn Thủy.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Minh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum;** thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa: Ông Mai Văn Chinh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

- Lê Văn Hiệp; tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 8 năm 1983; nơi sinh: Khu phố Đông Phương Danh, Phường Đập Đá, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hóa (Học vấn): lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Phước và bà Nguyễn Thị Bảy, hiện nay cha, mẹ của bị cáo cư trú tại: Phường Đập Đá, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định; vợ là Đào Thị Hoa, có 02 con, con nhỏ nhất sinh năm 2020; vợ, con của bị cáo hiện cư trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Tiền án: Không; tiền sự: ngày 01/10/2020 bị xử phạt hành chính về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định”;

Bị cáo được tại ngoại, ngày 06 tháng 4 năm 2022 (Có mặt tại phiên tòa).

Bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum.

Truy tố về tội: “Vi phạm quy định về xuất cảnh”, theo Điều 347 của Bộ luật Hình sự.

**Người tham gia tố tụng;**

**- Những người làm chứng;**

+ Lê Văn Hùng; ngày, tháng, năm sinh 20/10/1984; nơi cư trú: Thôn 4, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Trần Văn Hào; ngày, tháng, năm sinh 20/3/1993; nơi cư trú: Thôn Ngọc Lâm, xã Gia Hanh, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Đào Thị Hoa; sinh ngày 30 tháng 10 năm 1993; địa chỉ: Nhà số 33, đường Hoàng Thị Loan, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Hiệp và nhiều người khác, từ thời trước đã đi làm thuê cho Công ty Hưng Thịnh Phát là đối tác của Công ty khai thác khoáng sản Văn Tất - tiền thân của Công ty khai thác khoáng sản Việt Lào; ngày 30/9/2020 tại trụ sở của Công ty Hưng Thịnh Phát, địa chỉ: Số 26, đường Trần Dũng, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, lúc này tập trung tại trụ sở công ty có 10 người trong đó có Lê Văn Hiệp; tất cả những người này đều có nhu cầu sang nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào để làm thuê cho công ty. Do đang trong thời kỳ dịch Covid-19; nên cấm xuất, nhập cảnh để phòng tránh dịch Công ty Hưng Thịnh Phát không tổ chức để đưa người xuất cảnh sang nước Lào. Vì cùng cần có việc làm nên Huỳnh Quốc Phong, sinh năm 1981, trú tại: Thôn Kon Hrachót, phường Thống Nhất, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum liên hệ chui với người có khả năng dẫn người xuất cảnh sang nước Lào trái phép; Phong nói với mọi người (10 người) ai có nhu cầu sang nước Lào thì đóng 5.000.000 đồng để trả tiền công đưa, dẫn người sang nước Lào. 10 người trong đó có cả Lê Văn Hiệp nộp cho Phong 50.000.000 đồng. Phong lại giao cho Lê Văn Hiệp giữ số tiền này và nói “Khi được dẫn sang nước Lào rồi, trả số tiền này cho người dẫn đường”. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 30/9/2020 cả nhóm người được đưa lên 02 xe taxi, sau đó lên xe tải (Số BKS xe, chủ xe của hai loại phương tiện này, hiện nay chưa điều tra ra) để đi đến biên giới Việt-Lào; khoảng 06 giờ 00 phút ngày 01/10/2020 gần biên giới Việt Lào cả nhóm người này gặp Hoàng Văn Hóa (Sinh năm 1995, trú tại: Xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình) và một đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch dẫn mọi người theo đường rừng để vượt biên giới; khi đoàn người vượt qua biên giới thì bị lực lượng Biên phòng phát hiện bắt giữ, riêng Bùi Đức Đoàn cùng đối không rõ nhân thân, lai lịch nói trên chạy trốn. Ngày 01/10/2020, những người bị bắt Biên phòng Việt Nam bắt giữ trong đó có Lê Văn Hiệp bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật; Hiệp về nhà cư trú cùng vợ, con.

Ngày 05/10/2020 Lê Văn Hiệp lại đến Công ty Hưng Thịnh Phát gặp Bùi Đức Đoàn, Trần Văn Hào (Hào sinh năm 1993, trú tại: xã Gia Hanh, huyện Can Lộc, tỉnh

Hà Tĩnh) và 02 người khác tên là Báu, Trọng (Không rõ nhân thân, lai lịch); Báu nói đã liên lạc được với người dẫn đường, muốn sang nước Lào nộp 4.000.000 đồng/một người. Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 05/10/2020 thì Đoàn, Hào, Hiệp, Báu, Trọng được đưa lên xe bán tải (Số BKS xe, chủ xe của phương tiện này, hiện nay chưa điều tra ra) đi lên gần biên giới, sau đó được một người nam thanh niên dẫn sang nước Lào; Hào, Hiệp, Báu, Trọng đi đến làm thuê cho Công ty khai thác vàng, làm đến ngày 05/5/2021 Công ty ngừng không khai thác vàng, người làm thuê phải nghỉ việc. Lê Văn Hiệp, Bùi Đức Đoàn, Trần Hữu Trung, Phan Văn Dũng và một số người khác đi đến Đồn công an cửa khẩu Phu Cưa nước Lào để xin về Việt Nam, được chấp nhận và làm thủ tục chuyển cho Bộ đội Biên phòng cửa khẩu Bờ Y cho những người này nhập cảnh về Việt Nam; qua kiểm tra Bộ đội Biên phòng cửa khẩu Bờ Y phát hiện 13 người không đủ thủ tục nhập cảnh và đưa đi cách ly dịch Covid - 19 tại cơ sở thuộc Bộ chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh Kon Tum quản lý; riêng Lê Văn Hiệp được đưa đi cách ly tại cơ sở do Sở Y Tế tỉnh Kon Tum quản lý.

Đối với Huỳnh Quốc Phong, Hoàng Văn Hóa và một đối tượng (Không rõ nhân thân, lai lịch) có cơ sở các đối tượng này phạm tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” xảy ra tại địa bàn xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum cơ quan chức năng đã khởi tố vụ án, đang điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bùi Đức Đoàn, ngày 01/10/2020 Đoàn bỏ trốn khi vi phạm quy định về “Xuất cảnh” không xử lý vi phạm hành chính đối với Đoàn được, hiện thời hạn xử lý vi phạm hành chính đã hết. Ngày 05/10/2020 Đoàn xuất cảnh trái phép lần hai, ngày 05/5/2021 Đoàn trở về Việt Nam đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không đủ căn cứ truy tố Đoàn về tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh”.

Trần Văn Hào, Ngày 05/10/2020 Đoàn xuất cảnh trái phép lần hai đã bị Đồn biên phòng cửa khẩu xá Bờ Y xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 02/4/2021 theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng Báu, Trọng và những người khác có thực hiện hành vi xuất cảnh trái phép, cơ quan chức năng tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Trần Xuân Niềm thực hiện hành vi phạm tội, tại địa phận tỉnh Quảng Bình hồ sơ liên quan đến Niềm cơ quan chức năng tỉnh Kon Tum đã chuyển về cơ quan chức năng tỉnh Quảng Bình để xử lý theo quy định.

Trần Hữu Trung, Phan Văn Dũng đã bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum xét xử về tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh”.

Vật chứng của vụ án, gồm: 01 cuốn Hộ chiếu phổ thông số C4205577 mang tên Lê Văn Hiệp.

Bản Cáo trạng số: 02/CT-VKSKT-P1 ngày 23-02-2022 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Lê Văn Hiệp về tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh” theo quy định tại Điều 347 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện

kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Hiệp phạm tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm i, s khoản 1 Điều 347 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn Hiệp từ 06 đến 09 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án; đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Đề nghị buộc cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt; xin được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc vợ, con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Bộ chỉ huy bộ đội Biên Phòng tỉnh Kon Tum; của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum, của điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người làm chứng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt những người làm chứng tại phiên tòa, hồ sơ thể hiện họ đã có lời khai, căn cứ theo Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05/10/2020 Lê Văn Hiệp cùng với Bùi Đức Đoàn, Trần Văn Hào và 02 người khác tên là Báu, Trọng được một người nam thanh niên (Không rõ nhân thân, lai lịch) dẫn đường vượt biên giới sang nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào; trước đó Lê Văn Hiệp đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xuất cảnh trái phép. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Văn Hiệp phạm tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh” theo Điều 347 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và gây mất ổn định xã hội tại địa phương nhất là khu vực biên

giới. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rõ hành vi xuất cảnh trái phép là vi phạm pháp luật, đặc biệt trong tình trạng dịch Covid-19 đang diễn biến rất phức tạp Đảng, Nhà nước và các lực lượng chức năng mất rất nhiều công sức, tiền của để ngăn chặn dịch xâm nhập qua đường biên giới, nhưng vì coi thường pháp luật bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh; phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của cộng đồng, thời gian cách ly phải đủ để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; loại hình phạt, mức hình phạt đối với bị cáo; Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án; tiền sự (Hành vi lần đầu bị cáo xuất cảnh trái phép đã bị xử phạt hành chính là yếu tố định tội; nên không tính riêng là có tiền sự). Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh” chỉ với mục đích tìm kiếm việc làm, thu nhập; là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự; cần áp dụng đối với bị cáo để bị cáo thấy được sự đúng lý, đạt tình của pháp luật mà yên tâm phấn đấu cải tạo để sớm được trở về với gia đình, cộng đồng và tu dưỡng để trở thành công dân tốt. Do vậy loại hình phạt, mức hình phạt đối với bị cáo mà Đại diện Viện nêu tại lời luận tội là phù hợp với Điều 50 của Bộ luật hình sự cần được chấp nhận.

[6] Đối với Huỳnh Quốc Phong, Hoàng Văn Hóa và một đối tượng (Không rõ nhân thân, lai lịch); Bùi Đức Đoàn; Trần Văn Hào; đối tượng Báu, Trọng và những người khác có thực hiện hành vi xuất cảnh trái phép; Trần Xuân Niềm; Trần Hữu Trung, Phan Văn Dũng cơ quan chức năng đã thực hiện các nhiệm vụ, đã tiến hành các biện pháp theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự, đã xét xử vụ án. Các công việc, các nhiệm vụ cơ quan chức năng thực hiện là đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Tài sản bị thu giữ theo vụ án, gồm: 01 cuốn Hộ chiếu phổ thông số C4205577 mang tên Lê Văn Hiệp không phải là công cụ, phương tiện phạm tội; bị cáo được cấp cuốn Hộ chiếu phổ thông nói trên đúng quy định của pháp luật; không phải vật cấm lưu hành nên cần phải trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

**Vì các lẽ trên,**

## **QUYẾT ĐỊNH**



Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Hiệp phạm tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh”.

Áp dụng Điều 38, 50; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 347 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn Hiệp 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên:

Trả lại tại phiên tòa cho bị cáo 01 cuốn Hộ chiếu phổ thông số C4205577 mang tên Lê Văn Hiệp.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn Hiệp phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- CQ Điều tra Công an huyện Ngọc Hồi;
- CQ Điều tra an ninh Công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu HS-VA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Hữu Luân**